

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 181/2017/HSST.
Ngày 18/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Năm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến và ông Tô Huy Bân.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 18/12/2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 166/2017/HSST, ngày 29 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thế B, sinh năm 1991

STQ: Thôn Ô, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 08/12; con ông Nguyễn Đức Ch, sinh năm 1959 và bà Trương Thị T, sinh năm 1961; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Đinh Thị V, sinh năm 1994; con: Có 02 con lớn sinh năm 2014, con nhỏ mới sinh.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2017 đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh. (có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Chị Võ Thị Th, sinh năm 1997. Vắng mặt.

HKTT: Xóm A, xã C, huyện Th, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú: Thôn Ô, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đức Ch, sinh năm 1959. Trú tại: Thôn Ô, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 24/10/2017 tại khu nhà trọ của gia đình ông Nguyễn Đức Ch ở thôn Ô, xã Đ, huyện Y, lợi dụng sơ hở khi chị Võ Thị Th để chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát (BKS) 37E1-460... ở dưới sân nhà trọ, Nguyễn Thế

B đã dùng chiếc chìa khóa mà anh Đ (chồng chị Th) để quên ở phòng khách nhà B và mở khóa điện trộm cắp chiếc xe máy trên cửa chị Th rồi mang đến cửa hàng cầm đồ TA do anh Nguyễn Văn Ph làm chủ. Tại đây B gặp Nguyễn Văn T (con anh Ph) và cầm cố chiếc xe với giá 10.000.000 đồng, nhưng T giữ lại 500.000 đồng tiền lãi. B cầm 9.500.000 đồng, đưa lại cho Q 7.000.000 đồng để trả nợ anh Ti, số tiền còn lại B tiêu xài hết. Ngày 26/10/2017 B đến Công an huyện Y đầu thú.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô Yamaha Exciter BKS 37E1-460.27 và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Thế B do anh Nguyễn Văn T giao nộp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 77/KL-ĐG ngày 31/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: Chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS 37E1-460... có giá trị còn lại tại thời điểm định giá là 41.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 162/CTr-VKS ngày 28/11/2017 của Viện trưởng VKSND huyện Y đã truy tố Nguyễn Thế B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 24/10/2017 B đang ở nhà thì thấy chị Th để chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS 37E1-460... ở dưới sân. Do đang cần tiền trả nợ nên B nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên của chị Th. B lấy chiếc chìa khóa xe mà anh Đ để quên tại phòng khách của nhà B. B mở khóa điện và điều khiển xe đến cửa hàng cầm đồ TA ở cùng thôn. Do B đang nợ anh Ti nên B gọi điện cho anh Ti bảo anh Q đến đầu thôn Ô gặp B để B trả nợ cho anh Ti. B gặp Q trên đường đi nên B đã cùng Q đến cửa hàng cầm đồ TA. Đến nơi, B gặp T, B nói với T đây là xe của người ở trọ nhà B nhờ B đi cầm hộ để vay 10.000.000 đồng và hẹn 10 ngày sau sẽ trả tiền, chuộc xe và để lại chứng minh thư cho T. T đồng ý nhận cầm cố chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS 37E1-460... với giá 10.000.000 đồng nhưng giữ lại 500.000 đồng tiền lãi. B cầm 9.500.000 đồng rồi đưa cho Q 7.000.000 đồng để trả nợ cho Ti, số còn lại B ăn tiêu hết. Ngày 26/10/2017 B đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đầu thú.

Chị Võ Thị Th - Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại cơ quan điều tra (CQĐT) có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 16 giờ ngày 24/10/2017 chị để chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS 37E1-460... tại sân trọ nhà ông Ch và lên phòng nghỉ. Đến 18 giờ chị Th xuống thì không thấy xe đâu, chị đi hỏi thì một số người nói nhìn thấy B đi xe ra khỏi khu trọ. Đến sáng ngày 25/10/2017 không thấy B mang xe về nên chị đã làm đơn trình báo đến cơ quan công an. Ngày 01/11/2017 CQĐT Công an huyện Y đã trả lại cho chị chiếc mô tô mà B đã trộm cắp. Nay chị không yêu cầu B phải bồi thường gì khác.

Ông Nguyễn Đức Ch - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại CQĐT có trong hồ sơ thể hiện : Chị Th là người

thuê trọ tại gia đình ông. Ngày 24/10/2017 khi chị Th báo với ông việc B trộm cắp chiếc xe mô tô của chị Th, ông đã gọi điện cho B nhưng B không nghe máy. Ngày 26/10/2017 B đến cơ quan Công an huyện Y đầu thú và ông được biết B cầm cổ xe và nhận số tiền của gia đình anh Nguyễn Văn Ph 9.500.000đ, sau đó ông đã trả cho anh Ph - chủ quán cầm đồ TA số tiền 9.500.000 đồng. Số tiền này là tiền của cá nhân ông, ông tự nguyện bồi thường thay cho B và không yêu cầu B phải trả lại cho ông.

Đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành phiên tòa đã khẳng định: Ngày 24/10/2017, Nguyễn Thế B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Võ Thị Th chiếc mô tô giá trị 41.000.000 đồng nên đã giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Thế B phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS xử phạt Nguyễn Thế B từ 20-24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2017.

Về vật chứng: Trả lại B chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Thế B.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa thể hiện: Ngày 24/10/2017 Nguyễn Thế B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Võ Thị Th chiếc mô tô trị giá 41.000.000 đồng. Do vậy đại diện VKSND huyện Y thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Thế B phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo lần đầu phạm tội, tài sản chiếm đoạt trị giá 41.000.000đồng nên hành vi của bị cáo phạm vào khoản 1 Điều 138 BLHS.

Xét về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân mà còn làm mất trật tự trị an ở địa phương nên hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Không có tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, từ trước đến nay chưa có sai phạm gì. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai: Năm 2013 bị cáo nghe gia đình thông báo bị cáo bị Công an huyện Y phạt hành chính do liên quan đến ma túy nhưng không nhận được quyết định và cũng không trực tiếp nộp tiền phạt, do vậy không có cơ sở để xác định năm 2013 bị cáo bị xử phạt hành chính nên cần xác định bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã đầu thú và thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS.

Tuy bị cáo từ trước đến nay chưa có sai phạm gì nhưng bản thân bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2016 đến nay chưa cai nghiện được nên cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục và cải tạo.

Bị cáo chưa có việc làm ổn định, kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Th đã nhận lại tài sản và tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên cần ghi nhận sự tự nguyện của chị Th.

Về vật chứng: Chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS 37E1-460... là tài sản của chị Th nên CQĐT đã trả lại chị Th là phù hợp. Đối với chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Thế B là giấy tùy thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Anh Nguyễn Văn T là người nhận cầm cố chiếc xe nhưng T không biết nguồn gốc chiếc xe trên do B trộm cắp mà có. Công an huyện Y đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Nhận cầm cố tài sản mà theo quy định tài sản phải có giấy tờ sở hữu nhưng không có các loại giấy tờ đó” đối với T là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Q cùng B đi cầm cố chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS 37E1-460..., B không nói cho Q biết việc B trộm cắp chiếc xe trên. Qua điều tra xác minh, hiện Q không có mặt tại địa phương nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y đã tách để điều tra xử lý sau là phù hợp.

Ông Nguyễn Văn Ph là chủ quán cầm đồ TA đã được ông Ch trả lại đầy đủ số tiền do B cầm cố xe. Nay ông Ph không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nguyễn Thế B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33: Điều 41 BLHS; Điều 76; Điều 99; Điều 228 BLTTHS và Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật thi hành án dân sự (LTHADS).

Phạt: Nguyễn Thế B 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/10/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (18/12/2017) theo Quyết định tạm giam của HĐXX.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân số 125351839 mang tên Nguyễn Thế B.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường của chị Võ Thị Th.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 LTHADS thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 LTHADS. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh BN.
- VKS, CA, THADS huyện Yên Phong.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lương Đức Năm